

Xác định hàm lượng asen và chì trong đường trắng bằng quang phổ hấp thụ nguyên tử.

21. TCVN 7276: 2003 (GS 2/1/3-27: 1994) Xác định hàm lượng chì trong sản phẩm đường bằng phương pháp so màu.

22. TCVN 7277: 2003 (GS 1/2/3-1: 1994) Xác định độ pol của đường thô bằng phương pháp đo độ phân cực - Phương pháp chính thức.

23. TCVN 7282: 2003 Phao áo cứu sinh.

24. TCVN 7283: 2003 Phao tròn cứu sinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học
và Công nghệ
Thứ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Tài chính số 193/2003/QĐ-BTC
ngày 25/11/2003 về việc ban hành
tem hàng miễn thuế.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP

ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 206/2003/QĐ-TTg ngày 07/10/2003 về việc sửa đổi một số điều của Quy chế về cửa hàng kinh doanh miễn thuế ban hành kèm theo Quyết định số 205/1998/QĐ-TTg ngày 19/10/1998 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mẫu tem “Vietnam duty not paid” (theo mẫu đính kèm), sử dụng để dán vào hàng nhập khẩu bán tại cửa hàng miễn thuế phục vụ khách nhập cảnh, khách chờ xuất cảnh và các đối tượng ngoại giao thuộc Nghị định số 73/CP ngày 30/7/1994 của Chính phủ.

Điều 2. Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm in, phát hành, hướng dẫn quản lý và bán tem “Vietnam duty not paid” cho các doanh nghiệp được kinh doanh hàng miễn thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2004

09639626

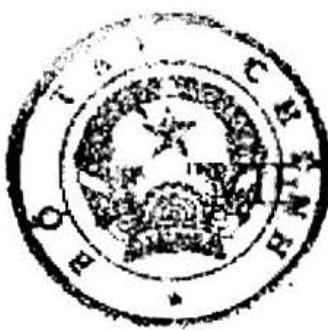
và thay thế các loại tem “Vietnam duty not paid” của các doanh nghiệp tự in đã được Tổng cục Thuế chấp thuận. Việc in, phát hành, quản lý, sử dụng tem “Vietnam duty not paid” thực hiện theo Chế độ quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế ban hành kèm theo Quyết định số 30/2001/

QĐ-BTC ngày 13/4/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

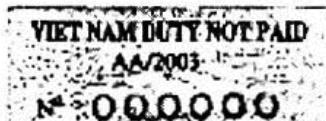
Thứ trưởng

TRƯƠNG CHÍ TRUNG

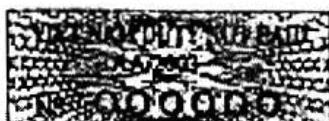


MẪU TEM VIETNAM DUTY NOT PAID

Mẫu 1



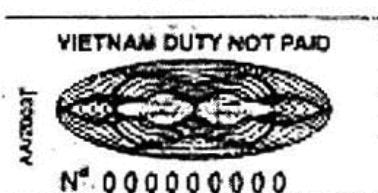
Mẫu 2



Mẫu 3



Mẫu 4



THÔNG TƯ số 113/2003/TT-BTC
ngày 27/11/2003 hướng dẫn bô
sung Thông tư số 98/2002/
TT-BTC ngày 24/10/2002 của
Bộ Tài chính hướng dẫn thực
hiện việc miễn, giảm thuế cho
các đối tượng được hưởng ưu
đãi đầu tư.

Căn cứ các Luật Thuế, Pháp lệnh Thuế
hiện hành;

Căn cứ Nghị định số 51/1999/NĐ-CP
ngày 08/7/1999 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích
đầu tư trong nước (sửa đổi) số 03/1998/
QH10 và Nghị định số 35/2002/NĐ-CP
ngày 29/3/2002 của Chính phủ về việc

09639626